

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- **Tên gói thầu:** Gói thầu số 4: Mua tường lửa lớp ứng dụng Web (WAF) của Cổng thông tin điện tử Thanh tra Chính phủ. Thời gian bản quyền 3 năm

- **Tên dự toán mua sắm:** Mua tường lửa lớp ứng dụng Web (WAF) của Cổng thông tin điện tử Thanh tra Chính phủ. Thời gian bản quyền 3 năm

- **Tên chủ đầu tư:** Văn phòng Thanh tra Chính phủ

- **Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước

- **Mục tiêu đầu tư, Nội dung quy mô đầu tư:**

+ **Mục tiêu đầu tư:** Hoàn thiện an toàn bảo mật cho hệ thống Cổng thông tin điện tử bằng việc trang bị bổ sung các giải pháp để bảo vệ hệ thống khỏi các mối đe dọa hiện nay, giúp hoạt động nghiệp vụ của TTCP được duy trì ổn định và liên tục.

+ **Nội dung quy mô:**

Tham chiếu tại Phạm vi cung cấp (Mẫu số 01A).

- **Địa điểm triển khai:** Văn phòng Thanh tra Chính phủ

- **Thời gian thực hiện hợp đồng:** 75 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

a. Tính hợp lệ của hàng hóa:

- Nhà thầu có cam kết khi bàn giao hàng hóa cho chủ đầu tư, nhà thầu sẽ cung cấp các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa:

+ Bản chính hoặc bản gốc hoặc bản điện tử Giấy chứng nhận bản quyền phần mềm.

b. Hiệu lực của hàng hóa:

- Yêu cầu về tính hiệu lực đối với hàng hóa: Hàng hóa cung cấp phải là dòng sản phẩm mà nhà sản xuất chưa có kế hoạch ngừng cung cấp trên thị trường (End-of-sale).

- Tài liệu chứng minh: Nhà thầu cung cấp kèm theo E-HSDT hoặc Nhà thầu có văn bản cam kết trước khi được trao hợp đồng sẽ đệ trình cho Chủ đầu tư tài liệu sau: văn bản của Hãng sản xuất (hoặc đại diện hợp pháp của Hãng sản xuất tại Việt Nam) xác nhận về tính hiệu lực của hàng hóa. Trường hợp nhà thầu đã cam kết mà

không đệ trình được cho chủ đầu tư văn bản của hãng sản xuất (hoặc đại diện hợp pháp của Hãng sản xuất tại Việt Nam) xác nhận về tính hiệu lực của hàng hóa, chủ đầu tư sẽ mời nhà thầu xếp hạng tiếp theo vào hoàn thiện hợp đồng.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Hàng hóa do nhà thầu chào phải đáp ứng tối thiểu các thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật dưới đây:

STT	Hạng mục	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Số lượng	Đơn vị tính
1	Phần mềm tường lửa lớp ứng dụng Web (WAF):		2	Bộ
	Performance	Throughput hoặc SSL/TLS Throughput: 2000 Mbps		
	Features	Có tính năng bảo vệ ứng dụng (Application Protection): - SQL Injection - Cross Site Scripting (XSS)		
		Có tính năng bảo vệ Cookie của ứng dụng Web ('Cookie signing with digital signatures' hoặc 'Cookie signing and encryption')		
		- IPv6		
	Management	- GUI/CLI/WEB		
	Other	Hỗ trợ ảo hóa VMware Hypervisor		
	Bản quyền	Bản quyền cập nhật phiên bản, tính năng phần mềm 03 năm		

1.2.3. Các yêu cầu khác

1.2.3.1. Yêu cầu về giải pháp triển khai:

Nhà thầu cung cấp tài liệu trình bày giải pháp triển khai trong đó có các nội dung:

- Giải pháp kỹ thuật chứng minh các thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đáp ứng của hàng hóa chào thầu so với các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa trong E-HSMT (bao gồm bảng tuyên bố đáp ứng để so sánh, đối chiếu các thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa nêu trong E-HSMT và thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa chào thầu);

- Nhà thầu trình bày phương pháp luận và giải pháp thực hiện cho các nội dung sau:

- + Nêu và trình bày phương án khảo sát, thu thập thông tin hệ thống mạng bao gồm (firewall, router, switch) tại địa điểm triển khai;

- + Nêu và trình bày mô hình triển khai dự kiến: Nhà thầu đề xuất mô hình lô-gic thể hiện kết nối giữa tường lửa lớp ứng dụng Web (WAF) với hệ thống mạng Công thông tin điện tử của TTCP;

- + Nêu và trình bày phương án cài đặt, cấu hình phần mềm;

- + Nêu và trình bày phương án tích hợp tường lửa lớp ứng dụng Web với yêu cầu không làm gián đoạn hệ thống và đảm bảo vận hành ổn định liên tục hệ thống Công thông tin;

- + Nêu và trình bày phương án kiểm thử hoạt động phần mềm sau khi cài đặt;

- + Nêu và trình bày phương án quản trị, vận hành phần mềm;

- + Nêu và trình bày phương án giả lập môi trường và kịch bản kiểm thử bảo mật của phần mềm.

- Nhà thầu trình bày phương án hỗ trợ kỹ thuật, xử lý sự cố (nếu có) của phần mềm trong thời gian bảo hành.

1.2.3.2. Yêu cầu về tổ chức thực hiện:

- Nhà thầu thực hiện triển khai cài đặt phần mềm theo đúng thiết kế được chủ đầu tư phê duyệt và đảm bảo vận hành thông suốt, tương thích với hệ thống hiện có.

- Nhà thầu phải hướng dẫn tại chỗ và bàn giao các tài liệu cho cán bộ Văn phòng – Thanh tra Chính Phủ các tài liệu bàn giao gồm: Tài liệu cài đặt và cấu hình hệ thống; Tài liệu quản trị, vận hành hệ thống.

- Nhà thầu phải có cam kết trong quá trình triển khai đảm bảo không gây ảnh hưởng hoặc làm gián đoạn tới hoạt động nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

- Nhà thầu tự đảm bảo các vật tư, phụ kiện cần thiết để hoàn thành triển khai gói thầu.

1.2.3.3. Yêu cầu về dịch vụ và hỗ trợ sau triển khai

- Bản quyền phần mềm cung cấp cho phép cập nhật phiên bản, tính năng phần mềm 3 năm.

- Tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ đối với phần mềm tường lửa: 24x7: 24giờ/ngày x 7ngày/tuần.

- Thời gian đáp ứng đối với yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật: Kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật, Bên cung cấp dịch vụ phải đảm bảo:

- + Trong vòng 4 giờ phải thực hiện kiểm tra phần mềm, xác định nguyên nhân lỗi và thực hiện các biện pháp để xử lý;

+ Trong vòng 48 giờ (không tính thứ 7, chủ nhật và ngày nghỉ lễ, tết theo quy định) từ khi hai bên xác nhận lỗi đối với phần mềm thuộc hạng mục bản quyền phần mềm, phải thực hiện khắc phục sự cố;

+ Trường hợp bất khả kháng (trường hợp lỗi phát sinh chưa từng xảy ra và chưa có giải pháp xử lý của hãng, lỗi liên quan phải nâng cấp ứng dụng, thay đổi nghiệp vụ, chính sách) sẽ được trao đổi, thống nhất giữa hai bên.

1.2.3.4. Yêu cầu về an toàn thông tin:

- Nhà thầu phải có cam kết tuân thủ các quy định về an toàn thông tin của Thanh tra Chính phủ trong quá trình triển khai, thực hiện gói thầu này.

- Nhà thầu chịu mọi trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động, đảm bảo chống cháy nổ trong quá trình triển khai.

1.2.3.5. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Nhà thầu có bảng tiến độ chi tiết thể hiện được nội dung công việc, thời gian thực hiện của từng công việc theo yêu cầu của gói thầu phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng mà nhà thầu đề xuất.

1.2.4. Những nội dung đánh giá vượt trội

E-HSMT của nhà thầu được đánh giá vượt trội khi:

- "Throughput hoặc SSL/TLS Throughput" của hàng hoá nhà thầu chào cao hơn so với yêu cầu tại E-HSMT.

- Tăng thời gian Bản quyền cập nhật phiên bản, tính năng phần mềm tường lửa lớp ứng dụng Web (WAF) so với yêu cầu tại E-HSMT.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm đếm số lượng, kiểm tra tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá, kiểm tra chi tiết về thông số kỹ thuật của toàn bộ hàng hóa trước khi bàn giao.

- Nhà thầu chịu hoàn toàn chi phí thuê đơn vị có chức năng để kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa trước khi bàn giao khi có yêu cầu của chủ đầu tư (trong trường hợp có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa).

- Trường hợp hàng hóa không đảm bảo chất lượng hoặc không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối hàng hóa và nhà thầu phải có trách nhiệm thu hồi, thay thế hàng hóa để đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu của hợp đồng. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hàng

hóa đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu của hợp đồng, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế nếu thấy cần thiết, toàn bộ rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.

Mục 4. Hiện trạng hệ thống

Hệ thống Cổng thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ được đầu tư trang bị và đưa vào sử dụng năm 2020. Trang thiết bị của hệ thống đang được đặt tại Phòng máy chủ tầng 5 – Trụ sở TTCP, mô hình kết nối như sau:

